

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CÙ LAO DUNG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH SÓC TRĂNG

Bản án số: 08/2024/HS-ST

Ngày: 27-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Hùng.

Ông Lê Văn Linh.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung tham gia phiên tòa: Bà Lâm Kiều Phương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HS, ngày 12/01/2024 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng D; sinh ngày 25/6/1986, tại K - Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp P, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hòa A (s) và bà Đặng Thị Yến L (s); Anh chị em ruột có: 02 người, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất là bị cáo; Vợ: Thạch Hồng Đ và 01 người con sinh ngày 04/12/2017; Tiền án; tiền sự: không. Nhân Thân: Vào ngày 09/5/2008, bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc là 18 tháng theo Quyết định số 343/QĐ-UBND tỉnh S, ngày 09/4/2008 về hành vi trộm cắp tài sản (Chấp hành xong ngày 09/11/2009).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/7/2023 cho đến nay (Bị cáo có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hoàng D:* Ông Nguyễn Văn N - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh S. (có mặt)

- *Các bị hại:*

1. Bà Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1966 (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cư trú tại: ấp L, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Anh Đặng Hữu K, sinh năm 1986 (Vắng mặt);

Cư trú tại: ấp N, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

Anh Trần Chí T1, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Cư trú tại: ấp Đ, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1988 (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cư trú tại: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Trần Tấn L1, sinh năm 1965 (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cư trú tại: ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng;

3. Anh Lê Hoàng H, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Cư trú tại: ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 18/3/2023, Phạm Hoàng D điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 34F6-7603 từ thành phố S đến huyện C với mục đích là đi trộm gà. Khi đến khu vực nhà bà Nguyễn Thị T – Trần Chí T1 thuộc ấp Đ, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, D đậu xe ở bờ dừa rồi đi bộ vào khoảng 40m, D nhìn thấy phía sau nhà bà T có nhiều con gà úp trong bụi không có ai trông coi nên đã đột nhập vào bắt 06 con gà trống bỏ vào 05 cái giỏ và 01 cái bao xách ra ngoài tìm cách tẩu thoát thì bị Trần Chí T1 phát hiện tri hô nên Công an xã A đến bắt quả tang và thu hồi vật chứng.

Tại bản kết luận định giá số 22/KL.HĐĐGTTHS ngày 18/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận: 06 con gà trống có tổng trọng lượng là 14,9kg có giá trị là 1.564.500 đồng.

Qua làm việc Phạm Hoàng D đã khai nhận ngoài lần bị bắt quả tang này D còn thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn xã A, huyện C cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào ngày 01/9/2022, Phạm Hoàng D điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 34F6-7603 từ huyện K đến huyện C để hái cau, khi đến khu vực nhà ở của bà Nguyễn Thị Cẩm T thuộc ấp L, xã A, huyện C không có ai trông

coi nên D đã mở cửa nhà sau đột nhập vào lấy trộm 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu xanh, màn hình cảm ứng đang sạc pin trong phòng nhà sau rồi tẩu thoát.

Tại bản kết luận định giá số 20/KL.HĐĐGTTHS ngày 12/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, dung lượng 128G màu xanh, màn hình cảm ứng có giá trị còn lại là 1.710.000 đồng.

- Vụ thứ hai: Vào khoảng 18 giờ ngày 10/02/2023 Phạm Hoàng D điều khiển xe mô tô 34F6-7603 từ huyện K đến nhà ông Sáu Q thuộc ấp L, xã A, huyện C để dự tiệc nên có gọi xe trước cửa nhà bà Nguyễn Thị Cẩm T. Khi đi ngang qua nhà sau bà Cẩm T do thấy cửa nhà sau chỉ khép hờ không ai trông coi, nên D đã vào trong phòng nhà bà T thì phát hiện chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A13 đang sạc pin để trên thùng nhựa, nhưng D không lấy mà tiếp tục qua nhà ông Sáu Q dự tiệc. Đến hơn 21 giờ khi D quay về vẫn thấy cửa nhà sau bà T chỉ khép hờ nên D đã đột nhập vào nhà lấy chiếc điện thoại Samsung A13 và số tiền 220.000 đồng đựng trong cái hộp trong tủ nhà bà T rồi tẩu thoát về nhà tại K, sau đó đem bán cho ông Nguyễn Ngọc C với số tiền là 1.150.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá số 21/KL.HĐĐGTTHS ngày 15/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, dung lượng 128G màu xanh, màn hình cảm ứng có giá trị còn lại là 2.410.000 đồng.

- Vụ thứ ba: Khoảng 20 giờ ngày 04/3/2023 Phạm Hoàng D điều khiển xe mô tô 34F6-7603 từ huyện K đến nhà ông Đặng Hữu K thuộc ấp Nguyễn Công Minh A1, xã A, huyện C. Lúc này, D đậu xe ngoài lộ và đi bộ vào bờ dừa khoảng 100m, đến khoảng 21 giờ Dinh phát hiện phía sau nhà ông K có nhốt gà trong bụi, nên D đã lấy kèm bám mang theo cắt lưới hàng rào B 40 đột nhập vào bắt 08 con gà trống bỏ vào giỏ và tẩu thoát.

Tại bản kết luận định giá số 23/KL.HĐĐGTTHS ngày 19/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận: 08 con gà trống có tổng trọng lượng là 21,7kg có giá trị là 2.278.500 đồng.

Sau khi tiếp nhận tin tố giác, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành điều tra, xác minh làm rõ và chứng minh được chính Phạm Hoàng Dinh là người trực tiếp lấy trộm tài sản của gia đình ông Trần Chí T1 – Nguyễn Thị T; bà Nguyễn Thị Cẩm T và ông Đặng Hữu K. Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Hoàng D; trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra.

Đối với hành vi trộm 06 con gà trống của gia đình ông Trần Chí T1- bà Nguyễn Thị T và 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A12 của bà Nguyễn Thị Cẩm T do chưa đủ định lượng nên chưa hội đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi trên.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi lén lút lấy trộm 01 cái điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A13, dung lượng bộ nhớ 128G, màn hình cảm ứng màu xanh và số tiền 220.000 đồng của bà Nguyễn Thị Cẩm T; 08 con gà trống của ông Đặng Hữu K. Theo kết luận định giá tài sản đã xác định được tổng giá trị bị cáo đã chiếm đoạt là 4.908.500 đồng.

- Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS-CLD, ngày 29/11/2023 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung để xét xử bị cáo: Phạm Hoàng D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự 2015).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng trong phần tranh luận đã viện dẫn khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 vì bị cáo đã lén lút, lấy trộm tài sản của các bị hại Nguyễn Thị Cẩm T và Đặng Hữu K với tổng giá trị thiệt hại là 4.908.500 đồng, đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”; nên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo: Phạm Hoàng D từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo D đã tự thỏa thuận bồi thường xong cho các bị hại và các bị hại T, K không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tại cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho các bị hại là chủ sở hữu hợp pháp 10 con gà trống nên không đặt ra xét lại.

Tịch thu tiêu huỷ 01 hộp giấy hình chữ nhật có kích thước (17x8x5cm) có in hình điện thoại di động nhãn hiệu S (6/128 0627).

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu FANLIM, biển số 34F6-7603, số máy FMGIA 00605118, số khung NJ10020004417 (đã qua sử dụng), do bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội.

Trả lại cho bị cáo D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, do không liên quan đến tội phạm.

- Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày:

Thống nhất về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự như cáo trạng của vị đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, cần áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo là trụ cột chính của gia đình, phải nuôi cha, mẹ già và con thơ để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, tuyên bị cáo mức án 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Về án phí: Do bị cáo thuộc đối tượng hộ cận nghèo và tại phiên tòa bị cáo

xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xem xét miễn án phí cho bị cáo.

- Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với nội dung bào chữa của vị Luật sư và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo để giúp đỡ gia đình.

- Tại Cơ quan điều tra; các bị hại Nguyễn Thị Cẩm T và Đặng Hữu K trình bày:

Các bị hại có bị mất trộm tài sản đúng như lời nhận tội của bị cáo. Do các bị hại đã được bị cáo thoả thuận bồi thường đủ các loại tài sản bị mất trộm nên không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại xuất trình chứng cứ phù hợp với quy định pháp luật; bị cáo, bị hại không có ý kiến phản đối hoặc khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 98, 101, 102, 104, 105, 108 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, các bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng. Đồng thời, tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát, Luật sư, bị cáo đều đề nghị xét xử vắng mặt những người nêu trên. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người nêu trên theo quy định của pháp luật.

[4] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hoàng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu hồi vật chứng, sơ đồ và bản ảnh hiện trường, lời khai của các bị hại cũng như các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở kết luận vào các ngày 10/02/2023 và 04/3/2023 bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của các bị hại Nguyễn Thị Cẩm T và Đặng Hữu K trong việc quản lý tài sản, đã lén lút chiếm đoạt 01 cái điện thoại di động và 220.000 đồng cùng với 08 con gà trống với giá trị tổng cộng là 4.908.500 đồng (trong đó có 02 lần đều trên 2.000.000 đồng).

Nên bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì tham lam, lười biếng lao động nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người quản lý tài sản để thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội ở địa phương, tạo ra sự hoang mang, lo sợ làm cho nhân dân không an tâm lao động sản xuất. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng để làm gương cho người khác và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo liên tiếp thực hiện hành vi trộm cắp nhiều lần, trong đó có 02 lần giá trị tài sản bị chiếm đoạt trên 2.000.000 đồng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự thú khai ra những lần phạm tội trước đó; bị cáo tự nguyện thoả thuận bồi thường xong cho các bị hại; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế và bị cáo có người thân có công với Tổ Q1. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại đã tự thoả thuận xong với bị cáo và không yêu cầu bồi thường, nên không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho các bị hại 10 con gà trống là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên không đặt ra xét lại.

Tịch thu tiêu huỷ 01 hộp giấy hình chữ nhật có kích thước (17x8x5cm) có in hình điện thoại di động nhãn hiệu S (6/128 0627).

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu FANLIM, biển số 34F6-7603, số máy FMGIA 00605118, số khung NJ10020004417 (đã qua sử dụng), do bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội.

Trả lại cho bị cáo D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, do không liên quan đến tội phạm.

[10] Đối với Trần Tấn L1, Lê Hoàng H và Nguyễn Ngọc C tuy có mua gà và điện thoại của D nhưng tất cả đều không biết rõ đây là tài sản do trộm cắp mà có. Do đó, cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát không khởi tố, truy tố là đúng quy định pháp luật.

[11] Tại phiên tòa xét thấy lời đề nghị của vị Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên, việc Luật sư đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo tình

tiết giảm nhẹ tại điểm h khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy, do bị cáo trộm cắp nhiều lần, chiếm đoạt nhiều tài sản của các bị hại, việc bị cáo tự nguyện bồi thường đã được áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 nên Luật sư đề nghị áp dụng thêm điểm h Điều 51 cho bị cáo là không có căn cứ; ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu, nên cho bị cáo được hưởng án treo là chưa nghiêm, chưa đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy, bị cáo Phạm Hoàng D thuộc đối tượng thuộc hộ cận nghèo và tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hoàng D phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng D: 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự nguyện hoặc bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại đã tự thoả thuận xong với bị cáo và không yêu cầu bồi thường, nên không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu FANLIM, biên số 34F6-7603, số máy FMGIA 00605118, số khung NJ10020004417 (đã qua sử dụng), do bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội.

Trả lại cho bị cáo D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, do không liên quan đến tội phạm.

Tịch thu tiêu huỷ 01 hộp giấy hình chữ nhật có kích thước (17x8x5cm) có in hình điện thoại di động nhãn hiệu S (6/128 0627). Đối với các vật chứng mà Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý xong, nên không đặt ra xét lại.

Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu vật chứng, ngày 19/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Riêng đối với các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhân

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện CLD;
- Cơ quan THAHS CA huyện CLD;
- Chi cục THADS huyện CLD;
- Cơ quan CSĐT CA huyện CLD;
- Đội tổng hợp CA huyện CLD;
- Sở TP tỉnh Sóc Trăng;
- Người bào chữa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thanh